

DANH SÁCH SINH VIÊN CẦN CẬP NHẬT CHUYÊN NGÀNH KHÓA 2022

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	KQ	Ngành được xét	Ghi chú
1	22120006	Nguyễn Phan Trường	An	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
2	22120008	Phạm Thiên	An	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
3	22120009	Trương Vĩnh	An	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
4	22120010	Hoàng Tuấn	Anh	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
5	22120017	Trương Tiến	Anh	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
6	22120021	Huỳnh Thái	Bảo	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
7	22120023	Lê Nguyễn Gia	Bảo	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
8	22120029	Nguyễn Hữu	Bền	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
9	22120030	Bùi Việt	Bình	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
10	22120032	Trần Thanh	Bình	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
11	22120034	Lương Thị Kim	Chi	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
12	22120037	Nguyễn Văn	Chiến	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
13	22120043	Đoàn Minh	Cường	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
14	22120050	Hồ Mạnh	Đào	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
15	22120051	Phan Long	Đạo	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
16	22120053	Lê Thành	Đạt	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
17	22120057	Nguyễn Tấn	Đạt	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
18	22120070	Nguyễn Thành	Đức	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
19	22120071	Phan Bá	Đức	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
20	22120074	Đỗ Nhật	Duy	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
21	22120076	Hồ Khánh	Duy	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
22	22120078	Nguyễn Bá	Duy	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
23	22120083	Nguyễn Trần	Gia	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
24	22120084	Phạm Hoàng	Giang	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
25	22120088	Văn Hồ Phương	Hà	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
26	22120089	Đỗ Xuân	Hải	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
27	22120090	Nguyễn Văn	Hải	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
28	22120092	Trần Hà Lê	Hân	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
29	22120099	Trần Gia	Hào	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
30	22120101	Nguyễn Văn	Hiển	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
31	22120110	Đặng Minh	Hoàng	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
32	22120112	Nguyễn Ngọc	Hoàng	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
33	22120114	Quách Tề	Hoàng	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
34	22120117	Trần Mạnh	Hùng	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
35	22120123	Nguyễn Minh	Hưng	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
36	22120125	Nguyễn Tấn	Hưng	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
37	22120126	Nguyễn Tấn	Hưng	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
38	22120132	Dương Đức	Huy	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
39	22120133	Hà Đức	Huy	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
40	22120135	Lê Quang	Huy	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
41	22120136	Mai Nhật	Huy	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
42	22120141	Võ Nguyễn Song	Huy	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
43	22120142	Vy Quốc	Huy	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
44	22120147	Bùi Trần Quang	Khải	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
45	22120153	Trần Duy	Khang	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
46	22120154	Trịnh Hoàng	Khang	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	

47	22120160	Bùi Lê Anh	Khoa	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
48	22120162	Nguyễn Đăng	Khoa	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
49	22120165	Lê Anh	Khôi	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
50	22120169	Nguyễn Trung	Kiên	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
51	22120173	Nguyễn Tuấn	Kiệt	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
52	22120179	Võ Hà	Lam	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
53	22120182	Đặng Duy	Lân	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
54	22120188	Đinh Việt	Lợi	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
55	22120190	Nguyễn Trần	Lợi	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
56	22120192	Nguyễn Đăng	Long	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
57	22120194	Nguyễn Nhật	Long	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
58	22120195	Võ Đình	Long	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
59	22120200	Hoàng Thanh	Mẫn	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
60	22120210	Lê Võ Nhật	Minh	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
61	22120211	Quách Ngọc	Minh	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
62	22120213	Đoàn Thị Minh	Anh	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
63	22120215	Nguyễn Thị	Mỹ	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
64	22120224	Trần Hoàng Kim	Ngân	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
65	22120226	Lê Trọng	Nghĩa	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
66	22120227	Nguyễn Hữu	Nghĩa	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
67	22120228	Nguyễn Minh	Nghĩa	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
68	22120231	Trần Trọng	Nghĩa	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
69	22120234	Đào Ngọc Thảo	Nguyên	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
70	22120237	Nguyễn Lê	Nguyên	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
71	22120242	Nguyễn Minh	Nhã	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
72	22120250	Âu Lê Tuấn	Nhật	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
73	22120257	Đinh Lê Gia	Như	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
74	22120259	Nguyễn Phát Kim	Nhung	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
75	22120262	Nguyễn Lê Tấn	Phát	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
76	22120270	Bùi Hồng	Phúc	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
77	22120276	Nguyễn Lê Anh	Phúc	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
78	22120279	Phạm Tài	Phúc	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
79	22120293	Võ Hoàng Anh	Quân	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
80	22120299	Võ Quốc	Quang	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
81	22120300	Nguyễn Tiến	Quốc	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
82	22120301	Nguyễn Trung	Quốc	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
83	22120304	Nguyễn Thị Kim	Quý	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
84	22120306	Trần Doãn Thanh	Quý	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
85	22120308	Nguyễn Trịnh Xuân	Quỳnh	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
86	22120314	Lê Tiến	Tài	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
87	22120318	Trần Hữu	Tài	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
88	22120323	Trần Minh	Tâm	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
89	22120324	Võ Thành	Tâm	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
90	22120329	Hoàng Ngọc	Thạch	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
91	22120330	Nguyễn Thanh	Thái	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
92	22120331	Long Văn	Thắng	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
93	22120338	Đỗ Hạnh	Thảo	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
94	22120339	Nguyễn Thị Anh	Thị	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
95	22120347	Nguyễn Quốc	Thịnh	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
96	22120348	Trần Đắc	Thịnh	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
97	22120352	Phạm Nguyễn Quang	Thoại	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
98	22120359	Đoàn Minh	Thuận	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
99	22120362	Đỗ Hữu	Thức	CNTT	Công nghệ tri thức/ An toàn thông tin	
100	22120367	Lê Hồng	Tiến	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	

101	22120384	Nguyễn Đình	Trí	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
102	22120389	Dương Ngọc Kiều	Trinh	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
103	22120395	Nguyễn Sinh	Trực	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
104	22120396	Bùi Khắc	Trung	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
105	22120398	Vũ Hoàng Nhật	Trường	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
106	22120399	Nguyễn Lê Anh	Tú	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
107	22120400	Trần Anh	Tú	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
108	22120401	Trần Anh	Tú	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
109	22120404	Lê Thanh	Tuấn	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
110	22120407	Hoàng Ngọc	Tuệ	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
111	22120412	Nguyễn Anh	Tường	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
112	22120421	Nguyễn Đoàn Minh	Uyên	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
113	22120422	Nguyễn Phạm Tú	Uyên	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
114	22120424	Phạm Ngọc Bảo	Uyên	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
115	22120429	Hoàng Quốc	Việt	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
116	22120431	Nguyễn Hùng	Việt	CNTT	Công nghệ trí thức/ An toàn thông tin	
117	22120445	Lê Quốc	Vương	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
118	22120446	Phạm Tuấn	Vương	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	
119	22120449	Lê Nguyễn Huyền	Vy	KHMT	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu	

Danh sách có 119 sinh viên.